Tờ khai hàng hóa nhập khẩu (thông quan)

Máy xp on 05

0498005325

Số tờ khai 104980053250 Số tờ khai đầu tiên

Số tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng

Mã phân loại kiểm tra 2 Mã loại hình A11 4 [4] Mã số hàng hóa đại diện của tờ khai 8430

Tên cơ quan Hải quan tiếp nhận tờ khai HUUNGHILS Mã bộ phận xử lý tờ khai 00

Ngày đăng ký 20/09/2022 09:33:27 Ngày thay đổi đăng ký Thời hạn tái nhập/ tái xuất

Người nhập khẩu

Mã 0200664336

Tên Công ty trách nhiệm hữu hạn cơ khí Hồng Đức

(May 04 + 05)

Mã bưu chính (+84)43

Địa chỉ Khu 6 Quán Toan - Phường Quán Toan - Quận Hồng Bàng - Hải Phòng

Số điện thoại 0936921257

Người ủy thác nhập khẩu

Mã

Tên

Người xuất khẩu

Mã

Tên SUNWARD INTELLIGENT(H.K.) LIMITED

Mã bưu chính

Địa chỉ RM 905-9 YU TO SANG BUILDING, 37QUEEN'S ROAD CENTRAL HONG KONG, CHINA

Mã nước CN

Người ủy thác xuất khẩu

Mã nhân viên Hải quan

Đại lý Hải quan

Số vận đơn

1 112200020761031

2

3

4

5

Số lượng 36 ZZ

Tổng trọng lượng hàng (Gross) 136.140 KGM

Số lượng container

Địa điểm lưu kho 15BBC01 CTY. XUAN CUONG

Địa điểm dỡ hàng VNHUGT CUA KHAU HUU NGHI (LANG SON)

Địa điểm xếp hàng CNPIN PINGXIANG

Phương tiện vận chuyển OTO: PY5200,C17539,C36895,PT7.

Ngày hàng đến 21/09/2022

Ký hiệu và số hiệu OTO: PY5200/P8R37,C17539/C3931,C36895/C1605,PT758 2/PX626

Ngày được phép nhập kho đầu tiên

Mã văn bản pháp quy khác MO

Số hóa đơn A - 84ADST-2203HKC-254

Số tiếp nhận hóa đơn điện tử

Ngày phát hành 16/09/2022

Phương thức thanh toán LC

Tổng trị giá hóa đơn A - DAP - USD - 245.000

Tổng trị giá tính thuế 5.747.700.000

Tổng hệ số phân bổ trị giá 245.000 -

Mã kết quả kiểm tra nội dung

Giấy phép nhập khẩu

1 - 2 - 3 -

4 - 5 -

Mã phân loại khai trị giá 6

Khai trị giá tổng hợp - -

Các khoản điều chỉnh

Phí vận chuyển - -

Phí bảo hiểm - -

	Mã tên	Mã phân loại	Trị giá khoản điều chỉnh	Tổng hệ số phân bổ
1	-	-	-	
2	-	-	-	
3	-	-	-	
4	-	-	-	
5	-	-	-	

Chi tiết khai trị giá

		Tên sắc thuế	Tổng tiền thuế		Số dòng tổng
1	V	Thuế GTGT	459.816.000	VND	1
2				VND	
3				VND	
4				VND	
5				VND	
6				VND	

Tổng tiền thuế phải nộp 459.816.000 VND

Số tiền bảo lãnh VND

Tỷ giá tính thuế USD - 23.460

Mã xác định thời hạn nộp thuế D Người nộp thuế 1

Mã lý do đề nghị BP Phân loại nộp thuế A

Tổng số trang của tờ khai 3 Tổng số dòng hàng của tờ khai 1

<INP>

Tờ khai hàng hóa nhập khẩu (thông quan)

Số tờ khai 104980053250 Số tờ khai đầu tiên /

Số tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng

Mã phân loại kiểm tra 2 Mã loại hình A11 4 [4] Mã số hàng hóa đại diện của tờ khai 8430

Tên cơ quan Hải quan tiếp nhận tờ khai HUUNGHILS Mã bộ phận xử lý tờ khai 00

Ngày đăng ký 20/09/2022 09:33:27 Ngày thay đổi đăng ký . Thời hạn tái nhập/ tái xuất

Số đính kèm khai báo điện tử 1 - 2 - 3 -

Phần ghi chú

Số quản lý của nội bộ doanh nghiệp Số quản lý người sử dụng 00005

Phân loại chỉ thị của Hải quan

	Ngày	Tên	Nội dung
1	/ /		
2	/ /		
3	/ /		
4	/ /		
5	/ /		
6	/ /		
7	/ /		
8	/ /		
9	/ /		
10	/ /		

Mục thông báo của Hải quan

Tên trưởng đơn vị Hải quan CCT CC HQ CK Hữu Nghị Lạng Sơn

Ngày cấp phép 24/09/2022 15:07:17

Ngày hoàn thành kiểm tra 24/09/2022 15:06:35

Phân loại thẩm tra sau thông quan

Ngày phê duyệt BP / /

Ngày hoàn thành kiểm tra BP / /

Số ngày mong đợi đến khi cấp phép nhập khẩu

Tổng số tiền thuế chậm nộp

Dành cho VAT hàng hóa đặc biệt

Thời hạn cho phép vận chuyển bảo thuế (khởi hành)

	Địa điểm	Ngày đến		Ngày khởi hành
Thông tin trung chuyển 1		/ /	~	/ /
2		/ /	~	/ /
3		/ /	~	/ /
Địa điểm đích cho vận chuyển bảo thuế		/ /		

<INP>

Tờ khai hàng hóa nhập khẩu (thông quan)

Số tờ khai 104980053250 Số tờ khai đầu tiên /
Số tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng
Mã phân loại kiểm tra 2 Mã loại hình A11 4 [4] Mã số hàng hóa đại diện của tờ khai 8430
Tên cơ quan Hải quan tiếp nhận tờ khai HUUNGHILS Mã bộ phận xử lý tờ khai 00
Ngày đăng ký 20/09/2022 09:33:27 Ngày thay đổi đăng ký Thời hạn tái nhập/ tái xuất

<01>

Mã số hàng hóa 84301000 Mã quản lý riêng Mã phân loại tái xác nhận giá [ ]
Mô tả hàng hóa Máy ép cọc thủy lực tĩnh loại chân đế cố định. Model : ZYJ460B-III. Hiệu Sunward. Công suất 120KW/380V. Lực ép 460 tấn (dạng tháo rời). Hàng mới 100% TQSX năm 2022.

Số của mục khai khoản điều chỉnh
Trị giá hóa đơn 245.000
Thuế nhập khẩu
Trị giá tính thuế(S) 5.747.700.000 VND
Số lượng tính thuế
Thuế suất A 0% -
Số tiền thuế VND
Số tiền miễn giảm VND
Số thứ tự của dòng hàng trên tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng
Danh mục miễn thuế nhập khẩu -
Miễn / Giảm / Không chịu thuế nhập khẩu

Số lượng (1) 1 UNIT
Số lượng (2) 1 PCE
Đơn giá hóa đơn 245.000 USD UNIT
Trị giá tính thuế(M) -
Đơn giá tính thuế 5.747.700.000 - VND - UNIT
Mã áp dụng thuế tuyệt đối
Nước xuất xứ CN - CHINA - B01
Mã ngoài hạn ngạch

Thuế và thu khác

1	Tên	Thuế GTGT		Mã áp dụng thuế suất VB195
	Trị giá tính thuế	5.747.700.000	VND	Số lượng tính thuế
	Thuế suất	8%		Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác
	Số tiền thuế	459.816.000	VND	
	Số tiền miễn giảm		VND	
2	Tên			Mã áp dụng thuế suất
	Trị giá tính thuế		VND	Số lượng tính thuế
	Thuế suất			Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác
	Số tiền thuế		VND	
	Số tiền miễn giảm		VND	
3	Tên			Mã áp dụng thuế suất
	Trị giá tính thuế		VND	Số lượng tính thuế
	Thuế suất			Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác
	Số tiền thuế		VND	
	Số tiền miễn giảm		VND	
4	Tên			Mã áp dụng thuế suất
	Trị giá tính thuế		VND	Số lượng tính thuế
	Thuế suất			Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác
	Số tiền thuế		VND	
	Số tiền miễn giảm		VND	
5	Tên			Mã áp dụng thuế suất
	Trị giá tính thuế		VND	Số lượng tính thuế
	Thuế suất			Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác
	Số tiền thuế		VND	
	Số tiền miễn giảm		VND	

<IMP>

Máy ép cọc 04

Tờ khai hàng hóa nhập khẩu (thông quan)

0497695380

Số tờ khai 104976953800 Số tờ khai đầu tiên

Số tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng

Mã phân loại kiểm tra 2 Mã loại hình A11 4 [4] Mã số hàng hóa đại diện của tờ khai 8430

Tên cơ quan Hải quan tiếp nhận tờ khai HUUNGHILS Mã bộ phận xử lý tờ khai 00

Ngày đăng ký 19/09/2022 09:09:57 Ngày thay đổi đăng ký Thời hạn tái nhập/ tái xuất

Người nhập khẩu

Mã 0200664336

Tên Công ty trách nhiệm hữu hạn cơ khí Hồng Đức

Mã bưu chính (+84)43

Địa chỉ Khu 6 Quán Toan - Phường Quán Toan - Quận Hồng Bàng - Hải Phòng

Số điện thoại 0936921257

Người ủy thác nhập khẩu

Mã

Tên

Người xuất khẩu

Mã

Tên SUNWARD INTELLIGENT(H.K.) LIMITED

Mã bưu chính

Địa chỉ RM 905-9 YU TO SANG BUILDING, 37QUEEN'S ROAD CENTRAL HONG KONG, CHINA

Mã nước CN

Người ủy thác xuất khẩu

Đại lý Hải quan Mã nhân viên Hải quan

Số vận đơn

1 112200020726326

2

3

4

5

Số lượng 35 ZZ

Tổng trọng lượng hàng (Gross) 135.800 KGM

Số lượng container

Địa điểm lưu kho I5BBC01 CTY XUAN CUONG

Địa điểm dỡ hàng VNHUGT CUA KHAU HUU NGHI (LANG SON)

Địa điểm xếp hàng CNPIN PINGXIANG

Phương tiện vận chuyển OTO: PF2652,PW0658,C05103,PS9

Ngày hàng đến 19/09/2022

Ký hiệu và số hiệu OTO: PF2652/NH775,PW0658/P7L16,C05103/CU658,PS9627/LZ766

Ngày được phép nhập kho đầu tiên

Mã văn bản pháp quy khác MO

Số hóa đơn A - 84ADST-2203HKC-253

Số tiếp nhận hóa đơn điện tử

Ngày phát hành 14/09/2022

Phương thức thanh toán LC

Tổng trị giá hóa đơn A - DAP - USD - 245.000

Tổng trị giá tính thuế 5.747.700.000

Tổng hệ số phân bổ trị giá 245.000 -

Mã kết quả kiểm tra nội dung

Giấy phép nhập khẩu

1 - 2 - 3 -

4 - 5 -

Mã phân loại khai trị giá 6

Khai trị giá tổng hợp - -

Các khoản điều chỉnh

Phí vận chuyển - -

Phí bảo hiểm - -

	Mã tên	Mã phân loại	Trị giá khoản điều chỉnh	Tổng hệ số phân bổ
1	-	-	-	
2	-	-	-	
3	-	-	-	
4	-	-	-	
5	-	-	-	

Chi tiết khai trị giá

		Tên sắc thuế	Tổng tiền thuế		Số dòng tổng
1	V	Thuế GTGT	459.816.000	VND	1
2				VND	
3				VND	
4				VND	
5				VND	
6				VND	

Tổng tiền thuế phải nộp 459.816.000 VND

Số tiền bảo lãnh VND

Tỷ giá tính thuế USD - 23.460

Mã xác định thời hạn nộp thuế D Người nộp thuế 1

Mã lý do đề nghị BP Phân loại nộp thuế A

Tổng số trang của tờ khai 3 Tổng số dòng hàng của tờ khai 1

<IMP>

Tờ khai hàng hóa nhập khẩu (thông quan)

Số tờ khai 104976953800 Số tờ khai đầu tiên /
Số tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng
Mã phân loại kiểm tra 2 Mã loại hình A11 4 [4] Mã số hàng hóa đại diện của tờ khai 8430
Tên cơ quan Hải quan tiếp nhận tờ khai HUUNGHILS Mã bộ phận xử lý tờ khai 00
Ngày đăng ký 19/09/2022 09:09:57 Ngày thay đổi đăng ký Thời hạn tái nhập/ tái xuất
Số đính kèm khai báo điện tử 1 - 2 - 3 -
Phần ghi chú

Số quản lý của nội bộ doanh nghiệp Số quản lý người sử dụng 00004

Phân loại chỉ thị của Hải quan

	Ngày	Tên	Nội dung
1	/ /		
2	/ /		
3	/ /		
4	/ /		
5	/ /		
6	/ /		
7	/ /		
8	/ /		
9	/ /		
10	/ /		

Mục thông báo của Hải quan
Tên trưởng đơn vị Hải quan CCT CC HQ CK Hữu Nghị Lạng Sơn
Ngày cấp phép 20/09/2022 17:15:39
Ngày hoàn thành kiểm tra 20/09/2022 17:09:32
Phân loại thẩm tra sau thông quan
Ngày phê duyệt BP / /
Ngày hoàn thành kiểm tra BP / /
Số ngày mong đợi đến khi cấp phép nhập khẩu
Tổng số tiền thuế chậm nộp

Dành cho VAT hàng hóa đặc biệt

Thời hạn cho phép vận chuyển bảo thuế (khởi hành)

	Địa điểm	Ngày đến		Ngày khởi hành
Thông tin trung chuyển 1		/ /	~	/ /
2		/ /	~	/ /
3		/ /	~	/ /
Địa điểm đích cho vận chuyển bảo thuế		/ /		

<IMP>

Tờ khai hàng hóa nhập khẩu (thông quan)

Số tờ khai 104976953800 Số tờ khai đầu tiên /
Số tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng
Mã phân loại kiểm tra 2 Mã loại hình A11 4 [4] Mã số hàng hóa đại diện của tờ khai 8430
Tên cơ quan Hải quan tiếp nhận tờ khai HUUNGHILS Mã bộ phận xử lý tờ khai 00
Ngày đăng ký 19/09/2022 09:09:57 Ngày thay đổi đăng ký Thời hạn tái nhập/ tái xuất

<01>

Mã số hàng hóa 84301000 Mã quản lý riêng Mã phân loại tái xác nhận giá [ ]
Mô tả hàng hóa Máy ép cọc thủy lực tĩnh loại chân đế cố định. Model : ZYJ460B-III. Hiệu Sunward. Công suất 120KW/380V. Lực ép 460 tấn (dạng tháo rời). Hàng mới 100% TQSX năm 2022.

Số của mục khai khoản điều chỉnh
Trị giá hóa đơn 245.000
Thuế nhập khẩu
Trị giá tính thuế(S) 5.747.700.000 VND
Số lượng tính thuế
Thuế suất A 0% -
Số tiền thuế VND
Số tiền miễn giảm VND
Số thứ tự của dòng hàng trên tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng
Danh mục miễn thuế nhập khẩu
Miễn / Giảm / Không chịu thuế nhập khẩu

Số lượng (1) 1 UNIT
Số lượng (2) 1 PCE
Đơn giá hóa đơn 245.000 USD UNIT
Trị giá tính thuế(M)
Đơn giá tính thuế 5.747.700.000 - VND - UNIT
Mã áp dụng thuế tuyệt đối
Nước xuất xứ CN - CHINA - B01
Mã ngoài hạn ngạch

Thuế và thu khác

1	Tên	Thuế GTGT		Mã áp dụng thuế suất VB195
	Trị giá tính thuế	5.747.700.000	VND	Số lượng tính thuế
	Thuế suất	8%		Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác
	Số tiền thuế	459.816.000	VND	
	Số tiền miễn giảm		VND	
2	Tên			Mã áp dụng thuế suất
	Trị giá tính thuế		VND	Số lượng tính thuế
	Thuế suất			Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác
	Số tiền thuế		VND	
	Số tiền miễn giảm		VND	
3	Tên			Mã áp dụng thuế suất
	Trị giá tính thuế		VND	Số lượng tính thuế
	Thuế suất			Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác
	Số tiền thuế		VND	
	Số tiền miễn giảm		VND	
4	Tên			Mã áp dụng thuế suất
	Trị giá tính thuế		VND	Số lượng tính thuế
	Thuế suất			Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác
	Số tiền thuế		VND	
	Số tiền miễn giảm		VND	
5	Tên			Mã áp dụng thuế suất
	Trị giá tính thuế		VND	Số lượng tính thuế
	Thuế suất			Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác
	Số tiền thuế		VND	
	Số tiền miễn giảm		VND	

SUNWARD 山河智能

Sales Contract

销 售 合 同

Contract No. 合同号:
84ADST-2203HKS
Date 日期: 22st, Aug, 2022

The Buyer 买方: **HONG DUC MECHANICS COMPANY LIMITED**
Address 地址: Zone 6, Quan Toan, Hong Bang, Hai Phong, Viet Nam
Tel 电话: 84-936885405
Email 电子邮件: tuyetnta@betongminhduc.com
Tax code 税号: 0200664336

The Seller 卖方: **SUNWARD INTELLIGENT(H.K.)LIMITED**
Address 地址: RM 905-9 YU TO SANG BUILDING, 37 QUEEN'S ROAD CENTRAL, HONGKONG
Tel 电话: 0084 4 22118325
Fax 传真: 0084 4 36825266

The Contract is made by and between the buyer and seller, hereby the buyer agrees to buy and the seller agrees to sell the under-mentioned commodity according to the terms and conditions stipulated below:
本合同由买卖双方，就以下货物按以下条件订立:

1. Commodity and specifications 货物规格:

No.	Commodity – Description	Qty	Unit Price (USD)	Total Price (USD)
1	Hydraulic Static Pile Driver. Model ZYJ460B-III.100% brand new. 液压静力压桩机，全新机器，型号ZYJ460B-III。 Specifications: - Main pile 中桩: Square and round pile 圆、方桩. - clamping jaws 钳口: Y30*3, Y35*2, Y40*1, Y45*1, Y50*1. - Clamping box model 夹桩箱: 6028 - Crane 吊机: 16T - Piling Cylinders 压桩油缸: 2*200+4*180 - Total Power 总功率: 2*45kw + 1*30kw +4KW = 124KW	02 Unit	245,000	490,000

	- Oil Pumps 油泵: 2*125+1*80 - 100m of 5-core cable 100 米 5 芯电缆线。 - With side pressing 含边桩。 - Include hydraulic oil 机器含有液压油。 Remark: Supply complete machine with standard accessories but without counterweight.以上机器不含配重。 Each machine is presented with a hydraulic slewing mechanism, a 107 pump, and 32 150*120 composite bearings. 每台机器赠送一个 16 吨吊机的液压回转机构，一个 107 弯泵，32 个 150*120 的行走小车复合轴承。			
	Total (总计)			490,000

2. Total Sales value：SAY US DOLLARS FOUR HUNDRED NINETY THOUSAND ONLY.
总价：肆拾玖万美元整。

3. Delivery terms：DAP China-Vietnam any Border Gate (According to Inco terms 2010)
交货方式：DAP 中越任何陆路边境口岸（依照《2010 年国际贸易解释通则》）

4. **Manufacturers and Country of origin / 制造商与原产国**: Sunward Intelligent Equipment Co., Ltd. (P.R.C)山河智能装备股份有限公司（中华人民共和国）

5．**Terms of payment 付款条件**:

10% of the total value must be received by the Seller's bank as down payment immediately upon 3 days from the signing date of the Contract. The balance should be paid by irrevocable L/C 360 days. the Buyer must arrange for a documentary L/C in favor of the Seller to be issued by a reputable bank, and to be notified at least 7 days before the agreed date of delivery or at least 7 days before the earliest date within the agreed delivery period.
合同签订后 3 天内电汇 10%货款至卖方银行作为定金，余款通过不可撤销 360 天信用证信用证支付，买方必须安排一家著名的银行开出一张以卖方为受益人的跟单信用证，并且在约定交货日之前至少 7 日或者在约定的交货期限内最早一天至少提前 7 日做出通知

6. Bank information 银行信息:

Beneficiary's Name 开户名称: SUNWARD INTELLIGENT(H.K.)LIMITED

Beneficiary's Bank 卖方银行: BANK OF COMMUNICATIONS CO., LIMITED OFFSHORE BANKING UNIT

SWIFT CODE 全球银行金融电信学会代码: COMMCN3XOBU

Account No. 银行账号: OSA90000168915100 (For USD$ CURRENCY)

Add 地址: NO.188 YINCHENG M RD SHANGHAI CHINA

Delivery date: Within 40 working-days after the seller received irrevocable L/C.

交货日期：卖方收到买方的信用证后 40 个工作天内。

The delivery date or period shall refer to date or period when the seller transfers the commodity to the first carrier.

交货日或交货期是指卖方将货物移交第一承运人之日或期间。

7. **Terms of Shipment**: By truck

运输方: 陆运

8. **Port of loading**: Hunan - China

装运港: 中国湖南

9. **Port of destination**: China-Vietnam any Border Gate

目的港: 中越任何陆路边境口岸

10. **Shipping Mark** 运输唛头: N/M

11. **Documents** 单据:

The seller shall present the following documents 卖方将向买方交付下列单据:

Third party documents acceptable 第三方单据可接受

1) Cargo receipt signed and approved by two parties (the buyer and seller): 01 original.(When delivery at the border Gate, the seller should provide all the documents to exchange the cargo receipt which was approved and signed by the buyer.)

买方,卖方双方签字盖章的收货单 1 份正本(在友谊关交货时，在卖方确认货物件数，重量等无误后,卖方会提供所有单据与买方交换买方已签字盖章的收货单)

2) Commercial Invoice, indicating contract number: 03 originals. 三份发票，发票上显示合同号。

3) Packing list: 03 originals. 三份装箱单。

4) Certificate of Origin issued by the China Council for the Promotion of International Trade: 01 originals. 中国贸促会出具的原产地证。

5) Certificated of Quality/Quantity issued by Manufacturer: 01 original

生产商(卖方)出具的质检书：1 份正本。

12. **Shipping advice** 装运通知:

The seller shall, within 3 working days immediately after the completion of the loading of the commodity, notify by fax the buyer of the Contract number, name of commodity, quantity, gross weight, invoice value, name of vessel and date of sailing.

卖方应在完成装运后三个工作日内立即以传真通知买方，包括合同号，货物名称，数量，毛重，发票金额，船名和起航日。

13. **Insurance** 保险: No obligation 无义务

14. **Warranty** 质保条款:

1) The seller offers 12 months warranty for the machine from the date of installation finished which should be in accordance with <<Sunward Pile Driver Warranty Sheet >>. If the problem of machine caused by the quality of machine, the seller shall provide the spare parts without charge within the warranty period; if the problem caused by the buyer whenever, the seller shall replace the parts at reasonable price which in its sole discretion.

保质期 12 个月，从设备安装结束后开始计算，具体保修内容和细则按照山河智能《静力压桩机产品保修单》。在保质期内，如果因为产品质量问题，卖方提供免费的零配件（其余费用由买方自理）；如果是由于买方原因导致的问题，无论何时，卖方将需要对零配件自行决定收取合理的费用。

2) The seller promises to deliver the complete machine together with attached parts as per the annex of this contract.

买方保证设备的随机配件(见合同的附件配件清单)与整机一起发运。

16.**Quality and acceptance** 质量和验收:

Under DAP trade terms, the seller is responsible for transporting the goods to the border, clearing for export and delivering the goods at customs boarder. Where the buyer has any disputes over the physical parameters such as the quantity, specifications and hydraulic fluid of the goods and the surface conditions of the goods, the buyer should raise the dispute upon handover of the goods at the border and the claim must be accompanied by the Inspection Reports certified by Notary Public Office agreed by the Sellers. Should the responsibility of the subject under claim be found to rest on the part of the Sellers, the Sellers shall, within 20 days after receipt of the claim, send his reply to the Buyers together with suggestion for settlement. If the buyer raises any dispute after picking up the goods at the border, the contract considers such dispute as invalid, and the goods is deemed as eligible.

DAP 贸易术语下，卖方负责将备妥的货物运至边境上的指定地点，办理货物出口结关手续，在毗邻国家海关关境前交货。如果买方对货物的数量、规格、液压油等物理性参数以及表面的状况与出口合同的约定及装箱单内容项下存在异议的，应当在边境货物接时当场提出，但均需提供经卖方同意的公证行的检验证明。如责任属于卖方者，卖方于收到异议 20 天内答复买方并提出处理意见。若买方在边境提货后再提出异议，合同则认定买方提出的异议不成立，否则视为货物验收合格。

17. **Force Majeure** 不可抗力:

Force Majeure shall refer to war, flood, fire, typhoon, earthquake, strike and other natural accidents or any situation that both parties mutually agree as force Majeure. Neither the seller nor the buyer shall be held responsible for late delivery or non-delivery owing to the generally recognized ''Force Majeure" causes. However is such a case, the seller shall advise by e-mail the buyer of the accident, not exceeding 5 days from the accident.

因公认的不可抗力事件致使延迟交付或交付不能,无论买方或卖方概不必承担责任。然而在该情况下,卖方应在事件发生后5日内通过邮件通知买方该不可抗力事件。不可抗力系指战争、洪水、火灾、飓风、地震、罢工及其他重大自然灾害或非双方原因造成的重大事件并经过双方同意后方可视为不可抗力的事件。

18. **Notice** 通知:

All notice required or permitted by the Contract shall be in writing and shall be deemed sufficient where sent by telex, email and/or registered mail to the receiving party at the telex number, email box or address set forth above or at such other address as that party may have designated in writing.

本合同所要求或允许的通知应为书面形式且应按上文规定的电传号码,电子邮箱，邮寄地址或对方另行书面指定的其他号码或地址送达收件方。

19. **Arbitration** 仲裁:

All disputes arising from or in connection with the Contract shall be settled through friendly negotiations. In case no settlement can be reached through negotiations, the case shall then be submitted for arbitration to the China International Economical and Trade Arbitration Commission, Beijing, in accordance with the Commission's arbitration rules in effect at the time of applying for the arbitration. The arbitration so all take places in Beijing and the decision rendered by the said commission shall be final and binding upon both parties. Neither party shall seek recourse to a law court or other authorities for revising the decision. The Arbitration fee shall be borne by the losing part.

凡因本合同引起的或与本合同有关的任何争议，应通过双方友好协商解决。如不能达成一致，应提交设在北京的中国国际经济贸易仲裁委员会按照申请仲裁时该会现行有效的仲裁规则进行仲裁。仲裁在北京进行且该仲裁委员会的仲裁结果是终局的，对双方有约束力。任何一方不得诉诸法院或其他机构更改该裁决。仲裁费用由仲裁负方承担。

20.**Governing Law** 适用法律:

The Contract and the right and the obligations of the parties hereunder and thereunder shall be governed by and construed in accordance with the ''United Nations Convention on Contracts for the International Sale of Goods" (1980). Whether the details of the Contract hereunder and thereunder which didn't stipulated in the Convention or the Contract could not applied by the Convention due to the both parties' government declaration, shall be governed by and construed in accordance with the law of the P.R of CHINA's principal business place.

本合同及双方在其项下的权利义务应适用《联合国国际货物销售合同公约》（1980）并按该公约解释。但对于《公约》未做出规定的事项或因双方所在国家的特别声明不能适用《公约》的情况，则适用卖方营业地国法律并按中华人民共和国法律解释。

21. **Language** 语言:

There are two versions of this contract in English and Chinese, which have the same effect. If

there is any discrepancy between the two versions, the English version shall prevail.
本合同有英文和中文两种文字版本，具同等效力,前述两种文本如有歧异，以英文文本为准。

22. **Come into effect** 生效:

The Contract comes into effect from the date when the authorized representative of the later signing party signs the Contract. The later signing party should fax and/or scan back the contract in first instance, and later send out the original copies per registered mail.
本合同自后签字一方的当事人代表签字之日生效。后签字一方当事人签字后应首先将合同以传真和/或扫描形式发送，然后将合同原件通过挂号信回寄给另一方当事人。

The scan copies of the Contract are equally authentic with the original copies.
合同的扫描件与原件具同等效力。

The Contract is typed in quadruplicate which are equally authentic, each party holds two copies.
合同一式肆份，双方各执贰份，具同等效力。

THE BUYER 买方

SĐKKD:0204000035-CTY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CƠ KHÍ HỒNG ĐỨC Q.HỒNG BÀNG-TP.HẢI PHÒNG

HONG DUC MECHANICS COMPANY LIMITED

THE SELLER 卖方

For and on behalf of
SUNWARD INTELLIGENT (H.K.) LIMITED
山河智能(香港)有限公司

Authorized Signature(s)

SUNWARD INTELLIGENT (H.K.) LIMITED

山河智能（香港）有限公司

Annex of Contract No 合同附件: 84ADST-2203HKS

ZYJ460B-III Pile Driver Attachment Parts (per unit) 随机配件清单（单台）

ITEM 序号	DESCRIPTION 名称		UNIT 单位	QTY 总数量
1	Gioăng đệm	组合垫圈 12 JB982	PCS	10
2	Gioăng đệm	组合垫圈 14 JB982	PCS	10
3	Gioăng đệm	组合垫圈 18 JB982	PCS	10
4	Gioăng đệm	组合垫圈 27 JB982	PCS	10
5	Gioăng đệm	组合垫圈 33 JB982	PCS	10
6	Gioăng đệm	组合垫圈 39 JB982	PCS	10
7	Gioăng đệm	组合垫圈 42 JB982	PCS	10
8	Gioăng đệm	组合垫圈 48 JB982	PCS	10
9	Gioăng đệm	组合垫圈 60 JB982	PCS	5
10	Gioăng tròn chữ O	O 形密封圈 8.5X1.8 GB3452.1	PCS	10
11	Gioăng tròn chữ O	O 形圈 9.5X1.8 GB/T 3452.1	PCS	10
12	Gioăng tròn chữ O	O 形圈 25.8X3.55 GB/T 3452.1	PCS	10
13	Gioăng tròn chữ O	O 形密封圈 30X3.55 GB3452.1	PCS	10
14	Gioăng tròn chữ O	O 形密封圈 31.5X3.55 GB3452.1	PCS	10
15	Gioăng tròn chữ O	O 形密封圈 33.5X3.55 GB3452.1	PCS	10
16	Gioăng tròn chữ O	O 形圈 34.4X3.1	PCS	10
17	Gioăng tròn chữ O	O 型圈 80X5.7 GB/T 1235	PCS	5
18	Cầu chì	熔芯 FUSE φ10X38 2A	PCS	10
19	Cầu chì	熔芯 D10X38 R015 RT14 10A	PCS	5
20	Cầu chì lá	保险丝插片 ATS 3A	PCS	5
21	Cầu chì lá	保险丝插片 ATS5	PCS	5
22	Căn bánh xe	磨擦环	PCS	6
23	Keo	螺纹锁固剂 1262	PCS	1
24	Xe bơm hút lọc dầu	滤油车 LUC-40X10	PCS	1
25	Van 1 chiều	液控单向阀 AIY-HC25B	PCS	1
26	Lõi lọc	滤芯 FBX-400X20	PCS	1
27	Lọc hút dầu	吸油过滤器 WU-1000x100-J	PCS	1
28	Van áp lực tổng	溢流阀 MZL5-H32B（带遥控接头）	PCS	1
29	Đồng hồ cân bằng	全方位水平仪 SCO-3	PCS	1
30	Đồng hồ áp lực	压力表 Y-100ZT-40MPa	PCS	1
31	Bạc	复合轴承 SF-2-120115	PCS	8

32	Bạc	复合轴承 SF-1-3240	PCS	2
33	Bạc	复合轴承 SF-1-50100	PCS	2
34	Bạc	复合轴承 SF-1-3250	PCS	2
35	Bạc	复合轴承 SF-1-5045	PCS	2
36	Bạc	翻边轴承 COB031 105110	PCS	2
37	Khởi động từ	交流接触器 GSC1-6511 220V 线圈 60HZ	PCS	3
38	Khởi động từ	交流接触器 GSC1-0910 220V 60Hz	PCS	1
39	Khởi động từ	交流接触器 GSC1-0901 220V 60Hz	PCS	1
40	Khởi động từ	交流接触器 GSC1-1210 220V 60Hz	PCS	1
41	Bơm 107	柱塞泵 A7V107LV1LZFOO	PCS	1
42	Bộ mô tô quay toa bao gồm mô tơ và bộ giảm tốc	液压回转机构	PCS	1
43	Bạc 150	复合轴承	PCS	32

THE BUYER 买方

HONG DUC MECHANICS COMPANY LIMITED

THE SELLER 卖方

For and on behalf of
SUNWARD INTELLIGENT (H.K.) LIMITED
山河智能(香港)有限公司

Authorized Signature(s)

SUNWARD INTELLIGENT (H.K.) LIMITE

山河智能（香港）有限公司

SUNWARD

SUNWARD INTELLIGENT(H.K.)LIMITED
ADD.RM 905-9 YU TO SANG BUILDING,37 QUEEN'S ROAD CENTRAL,HONGKONG

COMMERCIAL INVOICE

TO MESSRS:	INVOICE NO:	DATE:
HONG DUC MECHANICS COMPANY LIMITED ADD.ZONE 6, QUAN TOAN WARD, HONG BANG DIST, HAI PHONG CITY,VIETNAM	84ADST-2203HKC	220914
CONTRACT NUMBER: 84ADST-2203HKS	SHIPPING MARK: N/M	

TERMS OF PAYMENT:
1. USD49,000.00 (10PCT) ADVANCE PAYMENT BY T/T
2.AT LC 360 DAYS AFTER SIGHT FOR 90PCT OF INVOICE VALUE

DESCRIPTN OF GOODS &/OR SERVICES QUANTITY UNIT PRICE TOTAL AMOUNT

1. COMMODITY: HYDRAULIC STATIC PILE DRIVER MODEL ZYJ460B-III 100PCT BRANDNEW
2. QUANTITY: 02 UNITS DAP HUU NGHI GATE, LANG SON PROVINCE, VIETNAM (INCOTERMS 2010)
3. UNIT PRICE: USD245,000.00/UNIT
4. TOTAL INVOICE AMOUNT: USD490,000.00
+1ST INSTALLMENT: USD49,000.00 (10PCT) ADVANCE PAYMENT BY T/T,
+2ND INSTALLMENT: USD441,000.00 (90PCT) AGAINST DOCS STATED IN FIELD 46A OF THIS L/C.
5. SPECIFICATIONS:
.MAIN PILE: SQUARE AND ROUND PILE
.CLAMPING JAWS: Y30*3, Y35*2, Y40*1, Y45*1, Y50*1
.CLAMPING BOX MODEL: 6028
.CRANE: 16T
.PILING CYLINDERS: 2*200+4*180
.TOTAL POWER: 2*45KW+1*30KW+4KW=124KW
.OIL PUMP: 2*125+1*80
.100M OF 5-CORE CABLE
.WITH SIDE PRESSING
.INCLUDE HYDRAULIC OIL
.REMARK: SUPPLY COMPLETE MACHINE WITH STANDARD ACCESSORIES BUT WITHOUT COUNTERWEIGHT. EACH MACHINE IS PRESENTED WITH A HYDRAULIC SLEWING MECHANISM, A 107 PUMP, ANH 32 150*120 COMPOSITE BEARINGS.
6. MANUFACTURERS AND COUNTRY OF ORIGIN:SUNWARD INTELLIGENT EQUIPMENT CO.,LTD (P.R.C).

HYDRAULIC STATIC PILE DRIVER MODEL ZYJ460B-III 100PCT BRANDNEW	2 UNITS	USD245,000.00	USD490,000.00
TOTAL:	2 UNITS		USD490,000.00

SAY USD FOUR HUNDRED AND NINETY THOUSAND ONLY.
THE NUMBER OF THIS L/C: 2100ILU220800015 AND DATED OF THIS L/C: 220826

SUNWARD INTELLIGENT (H.K.) LIMITED
Authorized signature

SUNWARD

PACKING LIST

SUNWARD INTELLIGENT (H.K) LIMITED

ADD: RM 905-9 YU TO SANG BUILDING, 37 QUEEN'S ROAD CENTRAL,HK

TO MESSES:

HONG DUC MECHANICS COMPANY LIMITED
ADD.ZONE 6, QUAN TOAN WARD, HONG BANG DIST,
HAI PHONG CITY,VIETNAM

INVOICE NO:

84ADST-2203HKC

CONTRACT NUMBER:

84ADST-2203HKS

Date:

220914

SHIPPING MARK:

N/M

Item	DESCRIPTN OF GOODS &/OR SERVICES	Qty (PKS)	MEASUREMENT CBM	Weight（N）KG	Weight（G）KG
1	HYDRAULIC STATIC PILE DRIVER MODEL ZYJ460B-III 100PCT BRANDNEW	71	648.016	270900.00	271940.00
TOTAL:		71	648.016	270900.00	271940.00

THE NUMBER OF THIS L/C: 2100ILU220800015 AND DATED OF THIS L/C: 220826

山河智能（香港）有限公司
SUNWARD INTELLIGENT (H.K.) LIMITED
Authorized signature

ORIGINAL

1. Exporter
SUNWARD INTELLIGENT EQUIPMENT CO., LTD.
NO.1335 LIANGTANG RD(E), CHANGSHA ECONOMIC AND TECHNOLOGICAL DEVELOPMENT ZONE, HUNAN, CHINA
***

Serial No. CCPIT600 2203569059
Certificate No. 22C4300A0379/00245

CERTIFICATE OF ORIGIN
OF
THE PEOPLE'S REPUBLIC OF CHINA

2. Consignee
HONG DUC MECHANICS COMPANY LIMITED
ADD: ZONE 6, QUAN TOAN WARD, HONG BANG DIST, HAI PHONG CITY, VIETNAM

3. Means of transport and route
FROM HUNAN, CHINA TO HUU NGHI GATE, LANG SON PROVINCE, VIETNAM BY TRUCK

5. For certifying authority use only
CHINA COUNCIL FOR THE PROMOTION OF INTERNATIONAL TRADE IS CHINA CHAMBER OF INTERNATIONAL COMMERCE

4. Country / region of destination
VIETNAM

VERIFY URL: HTTP://CHECK.CCPITECO.NET/

6. Marks and numbers	7. Number and kind of packages; description of goods	8. H.S Code	9. Quantity - G. WEIGHT	10. Number and date of invoices
N/M	TWO (2) UNITS OF HYDRAULIC STATIC PILE DRIVER MODEL ZYJ460B-III-100PCT BRANDNEW THE NUMBER OF THIS L/C: 2100LU220800015 AND DATED OF THIS L/C 220826 ***	8430100000	271940KGS G.W	84ADST-2203HKC SEP.14,2022

11. Declaration by the exporter
The undersigned hereby declares that the above details and statements are correct, that all the goods were produced in China and that they comply with the Rules of Origin of the People's Republic of China

SUNWARD INTELLIGENT EQUIPMENT CO.,LTD.

CHANGSHA CHINA SEP.19,2022

Place and date, signature and stamp of authorized signatory

12. Certification
It is hereby certified that the declaration by the exporter is correct.

中国国际贸易促进委员会
单据证明专用章
(湖南)
CHINA COUNCIL FOR THE PROMOTION OF INTERNATIONAL TRADE
(HUNAN)

ADDRESS: BUILDING NO.2, NO.168 SHIDAI MINGGUANG ROAD, YUHUA DISTRICT, CHANGSHA, HUNAN, CHINA
FAX:0731-82282147 TEL:0731-82286678

CHANGSHA CHINA SEP.19,2022

Place and date, signature and stamp of certifying authority

SUNWARD
SUNWARD INTELLIGENT EQUIPMENT CO.,LTD
NO.1335 LIANGTANG RD(E),CHANGSHA ECONOMIC AND TECHNOLOGICAL DEVELOPMENT ZONE,HUNAN,CHINA

CERTIFICATED OF QUALITY / QUANTITY

DATE: SEP.14,2022

WE HEREBY CERTIFY THAT QUALITY AND QUANTITY OF 02 UNITS OF HYDRAULIC STATIC PILE DRIVER MODEL ZYJ460B-III 100PCT BRANDNEW IN ACCORDANCE WITH THE NUMBER OF THIS L/C: 2100ILU220800015 AND DATED OF THIS L/C: 220826

MANUFACTURER'S NAME: SUNWARD INTELLIGENT EQUIPMENT CO.,LTD

MANUFACTURER'S COUNTRY:CHINA

SUNWARD INTELLIGENT EQUIPMENT CO.,LTD

山河智能装备股份有限公司
SUNWARD INTELLIGENT EQUIPMENT CO.,LTD
Authorized signature

CARGO RECEIPT

CARGO RECEIPT DATE: 2022/9/23

BUYER :

HONG DUC MECHANICS COMPANY LIMITED

ADD.ZONE 6, QUAN TOAN WARD, HONG BANG DIST, HAI PHONG CITY,VIETNAM

SELLER:

SUNWARD INTELLIGENT(H.K.)LIMITED

ADD.RM 905-9 YU TO SANG BUILDING,37 QUEEN'S ROAD CENTRAL,HONGKONG

PL OF TKING IN CHRG / OF RCEIPT: HUNAN,CHINA

PL OF FINAL DEST / OF DELIVERY:HUU NGHI GATE, LANG SON PROVINCE, VIETNAM

DESCRIPTN OF GOODS &/OR SERVICES

1. COMMODITY: HYDRAULIC STATIC PILE DRIVER MODEL ZYJ460B-III 100PCT BRANDNEW
2. QUANTITY: 02 UNITS DAP HUU NGHI GATE, LANG SON PROVINCE, VIETNAM (INCOTERMS 2010)
3. UNIT PRICE: USD245,000.00/UNIT
4. TOTAL INVOICE AMOUNT: USD490,000.00

+1ST INSTALLMENT: USD49,000.00 (10PCT) ADVANCE PAYMENT BY T/T,

+2ND INSTALLMENT: USD441,000.00 (90PCT) AGAINST DOCS STATED IN FIELD 46A OF THIS L/C.

5. SPECIFICATIONS:

.MAIN PILE: SQUARE AND ROUND PILE

.CLAMPING JAWS: Y30*3, Y35*2, Y40*1, Y45*1, Y50*1

.CLAMPING BOX MODEL: 6028

.CRANE: 16T

.PILING CYLINDERS: 2*200+4*180

.TOTAL POWER: 2*45KW+1*30KW+4KW=124KW

.OIL PUMP: 2*125+1*80

.100M OF 5-CORE CABLE

.WITH SIDE PRESSING

.INCLUDE HYDRAULIC OIL

.REMARK: SUPPLY COMPLETE MACHINE WITH STANDARD ACCESSORIES BUT WITHOUT COUNTERWEIGHT. EACH MACHINE IS PRESENTED WITH A HYDRAULIC SLEWING MECHANISM, A 107 PUMP, ANH 32 150*120 COMPOSITE BEARINGS.

6. MANUFACTURERS AND COUNTRY OF ORIGIN:SUNWARD INTELLIGENT EQUIPMENT CO.,LTD (P.R.C).

WE HEREBY CERTIFYING THAT THE APPLICANT HAS RECEIVED THE GOODS FROM HUU NGHI GATE, LANG SON PROVINCE, VIETNAM AS IN SUFFICIENT, CLEAN CONDITION. AND THE CARGO AS PER CONTRACT NO. 84ADST-2203HKS DATED ON 22ND,AUG.2022

THE NUMBER OF THIS L/C: 2100ILU220800015 AND DATED OF THIS L/C: 220826

SIGNED AND APPROVED BY:

THE BUYER:

HONG DUC MECHANICS COMPANY LIMITED

SĐKKD:0204000035 CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CƠ KHÍ HỒNG ĐỨC Q.HỒNG BÀNG - TP.HẢI PHÒNG

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Mai

THE APPLICANT BANK:

VIET NAM BANK FOR AGRICULTURE AND RURAL DEVELOPMENT HAI PHONG BRANCH-NGAN HANG LACH TRAY STREET-NGO QUYEN DIST-HAI PHONG CITY VIET NAM

M.S.D.N:0200[illegible] NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM - CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG Q. NGÔ QUYỀN - TP. HẢI PHÒNG

PHÓ GIÁM ĐỐC

Phạm Quý Thịnh

THE SELLER:

SUNWARD INTELLIGENT(H.K.)LIMITED

山河智能（香港）有限公司 SUNWARD INTELLIGENT (H.K.) LIMITED

Authorized signature

NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM
CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Số: 8722../NHNoHP-KDNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 29 tháng 9 năm 2022

GIẤY BÁO CHỨNG TỪ HÀNG NHẬP THEO L/C

Kính gửi: Giám đốc Công ty TNHH Cơ khí Hồng Đức

Agribank Chi nhánh TP.Hải Phòng xin thông báo với quý Khách hàng rằng, chúng tôi đã nhận được ☐ Điện đòi tiền ☐ Điện thông báo ghi Nợ tài khoản Nostro ☑ Bộ chứng từ giao hàng từ ngân hàng China Construction Bank Corporation, Hunan Branch theo L/C số 2100ILU220800015, trị giá USD441.000,00 ngày phát hành 26/8/2022, cụ thể như sau:

1. Hàng hoá : Hydraulic Static Pile Driver
2. Trị giá bộ chứng từ : USD441.000,00
3. Số tiền phải thanh toán : USD441.000,00
4. Thời hạn thanh toán : **25/9/2023**
5. Nguồn thanh toán:

- Số tiền ký quỹ: 600.000.000đ
- Vốn đối ứng phải nộp thêm:,....
- Vốn vay:.....

6. Tình trạng chứng từ: **Phù hợp với điều kiện và điều khoản của L/C.**

Đề nghị quý Khách hàng đảm bảo đủ tiền trên tài khoản tại Agribank chi nhánh Hải Phòng (đối với L/C thanh toán bằng vốn đối ứng) hoặc tiến hành nhận nợ (đối với L/C thanh toán bằng vốn vay) chậm nhất là 9h ngày 25 tháng 9 năm 2023 để chúng tôi tự động trích tài khoản tiền gửi hoặc tiền vay của quý Khách hàng để thanh toán cho Ngân hàng nước ngoài đúng hạn.

Agribank Chi nhánh TP.Hải Phòng chân thành cảm ơn sự hợp tác của quý Khách hàng./.

KT.GIÁM ĐỐC

NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM - CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

PHÓ GIÁM ĐỐC

Phạm Quý Thịnh

Ý KIẾN CỦA KHÁCH HÀNG

Chấp nhận thanh toán, đề nghị Agribank ghi Nợ tài khoản tiền gửi và/hoặc tiền vay của chúng tôi để thanh toán L/C theo quy định và các chi phí liên quan.

Chúng tôi ủy quyền cho Ông Nguyễn Văn Ngọc có số CMND/CCCD là 022081004662 đại diện cho Công ty nhận bộ chứng từ tại Ngân hàng./.

Hải Phòng, ngày 05 tháng 10 năm 2022

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Mai Thị Nhơn

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CƠ KHÍ HỒNG ĐỨC

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Mai

COVERING SCHEDULE

NAME: CHINA CONSTRUCTION BANK CORPORATION, HUNAN BR. INT'L DEPT.
ADDRESS: ROOM1006, YINGANG BLDG. NO. 2, BAISHA ROAD, CHANGSHA, HUNAN CHINA(TEL:0731-84419859)

PLS ALWAYS QUOTE OUR REFERENCE NO. :
HUD01EL000745101
DATE: 2022-09-27
INV No. :84ADST-2203HKC

SWIFT: PCBCCNBJHUX
TO: VIETNAM BANK FOR AGRICULTURE AND RURAL DEVELOPMENT, HAIPHONG BRANCH-283 LACH TRAY STR, HAIPHONG CITY, S. R. VIET NAM

APPLICANT:HONG DUC MECHANICS COMPANY LIMITED
...

BENEFICIARY:SUNWARD INTELLIGENT (H. K.) LIMITEDROOMS 905-909 YU TO SANG BUILDING, 37 QUEEN'S ROAD CENTRAL, HONGKONG

L/C NO. : 2100ILU220800015
ISSUED BY: VIETNAM BANK FOR AGRICULTURE AND RURAL DEVELOPMENT HAIPHONG BRANCH HAIPHONG VIET NAM
TENOR: 360 DAYS AFTER SIGHT

MATURITY: 2023-09-22

DEAR SIRS:PLEASE FIND HEREWITH THE FOLLOWING DOCUMENTS FOR YOUR PAYMENT.

DRAFT	2
INVOICE	3
CARGO RECEIPT	1+1C
P/L	3
C/O	1
CQQ	1
EXTRA COPY	1SET

AGRIBANK HAIPHONG BRANCH
RECEIVED
Date: 29/9/2022
Time: 15h06'

DRAWING AMOUNT: USD441,000.00
PLUS/LESS CHG: USD0.00
TOTAL AMOUNT: USD441,000.00
PAYMENT INSTRUCTION:
PLS REMIT PROCEEDS BY TELETRANSMISSION QUOTING OUR REF NO. ABOVE UNDER ADVICE TO US FOR CREDIT ACCOUNT OF CHINA CONSTRUCTION BANK H.O. (SWIFT:PCBCCNBJ) WITH CHASUS33 A/C NO.0011166527

INSTRUCTIONS TO THE ISSUING BANK/CONFIRMING BANK:
WE CERTIFY THAT THE DOCUMENTS CONSTITUTE A COMPLYING PRESENTATION.
WE HAVE ENDORSED THE DRAWING AMOUNT ON THE REVERSE OF THE ORIGINAL L/C.
IF DOCUMENTS NOT ACCEPTABLE PLEASE ADVISE BY IMMEDIATE TESTED SWIFT AND STATE THE REASON.
PLEASE DO NOT COMBINE PAYMENTS.
KINDLY ADVISE US THE MATURITY DATE OF THE DRAFT/DOCUMENTS BY TESTED SWIFT.

WE ONLY ACT AS PRESENTING BANK.

THIS IS THE COMPUTERIZED DOCUMENT, NO SIGNATURE REQUIRED.

102002BD11664262838322499

SUNWARD

SUNWARD INTELLIGENT(H.K.)LIMITED
ADD.RM 905-9 YU TO SANG BUILDING,37 QUEEN'S ROAD CENTRAL,HONGKONG

COMMERCIAL INVOICE

TO MESSRS:	INVOICE NO:	DATE:
HONG DUC MECHANICS COMPANY LIMITED ADD.ZONE 6, QUAN TOAN WARD, HONG BANG DIST, HAI PHONG CITY,VIETNAM	84ADST-2203HKC	220914
CONTRACT NUMBER: 84ADST-2203HKS	SHIPPING MARK: N/M	

TERMS OF PAYMENT:
1. USD49,000.00 (10PCT) ADVANCE PAYMENT BY T/T
2.AT LC 360 DAYS AFTER SIGHT FOR 90PCT OF INVOICE VALUE

DESCRIPTN OF GOODS &/OR SERVICES QUANTITY UNIT PRICE TOTAL AMOUNT

1. COMMODITY: HYDRAULIC STATIC PILE DRIVER MODEL ZYJ460B-III 100PCT BRANDNEW
2. QUANTITY: 02 UNITS DAP HUU NGHI GATE, LANG SON PROVINCE, VIETNAM (INCOTERMS 2010)
3. UNIT PRICE: USD245,000.00/UNIT
4. TOTAL INVOICE AMOUNT: USD490,000.00
+1ST INSTALLMENT: USD49,000.00 (10PCT) ADVANCE PAYMENT BY T/T,
+2ND INSTALLMENT: USD441,000.00 (90PCT) AGAINST DOCS STATED IN FIELD 46A OF THIS L/C.
5. SPECIFICATIONS:
.MAIN PILE: SQUARE AND ROUND PILE
.CLAMPING JAWS: Y30*3, Y35*2, Y40*1, Y45*1, Y50*1
.CLAMPING BOX MODEL: 6028
.CRANE: 16T
.PILING CYLINDERS: 2*200+4*180
.TOTAL POWER: 2*45KW+1*30KW+4KW=124KW
.OIL PUMP: 2*125+1*80
.100M OF 5-CORE CABLE
.WITH SIDE PRESSING
.INCLUDE HYDRAULIC OIL
.REMARK: SUPPLY COMPLETE MACHINE WITH STANDARD ACCESSORIES BUT WITHOUT COUNTERWEIGHT. EACH MACHINE IS PRESENTED WITH A HYDRAULIC SLEWING MECHANISM, A 107 PUMP, ANH 32 150*120 COMPOSITE BEARINGS.
6. MANUFACTURERS AND COUNTRY OF ORIGIN:SUNWARD INTELLIGENT EQUIPMENT CO.,LTD (P.R.C).

HYDRAULIC STATIC PILE DRIVER MODEL ZYJ460B-III 100PCT BRANDNEW	2 UNITS	USD245,000.00	USD490,000.00
TOTAL:	2 UNITS		USD490,000.00

SAY USD FOUR HUNDRED AND NINETY THOUSAND ONLY.
THE NUMBER OF THIS L/C: 2100ILU220800015 AND DATED OF THIS L/C: 220826

山河智能（香港）有限公司
SUNWARD INTELLIGENT(H.K.) LIMITED
Authorized signature

SUNWARD

PACKING LIST

SUNWARD INTELLIGENT (H.K) LIMITED

ADD: RM 905-9 YU TO SANG BUILDING, 37 QUEEN'S ROAD CENTRAL,HK

TO MESSES:

HONG DUC MECHANICS COMPANY LIMITED
ADD.ZONE 6, QUAN TOAN WARD, HONG BANG DIST,
HAI PHONG CITY,VIETNAM

INVOICE NO:

84ADST-2203HKC

CONTRACT NUMBER:

84ADST-2203HKS

Date:

220914

SHIPPING MARK:

N/M

Item	DESCRIPTN OF GOODS &/OR SERVICES	Qty (PKS)	MEASUREMENT CBM	Weight (N) KG	Weight (G) KG
1	HYDRAULIC STATIC PILE DRIVER MODEL ZYJ460B-III 100PCT BRANDNEW	71	648.016	270900.00	271940.00
TOTAL:		71	648.016	270900.00	271940.00

THE NUMBER OF THIS L/C: 2100ILU220800015 AND DATED OF THIS L/C: 220826

山河智能（香港）有限公司
SUNWARD INTELLIGENT (H.K.) LIMITED
Authorized signature

SUNWARD
SUNWARD INTELLIGENT EQUIPMENT CO.,LTD
NO.1335 LIANGTANG RD(E),CHANGSHA ECONOMIC AND TECHNOLOGICAL DEVELOPMENT ZONE,HUNAN,CHINA

CERTIFICATED OF QUALITY / QUANTITY

DATE: SEP.14,2022

WE HEREBY CERTIFY THAT QUALITY AND QUANTITY OF 02 UNITS OF HYDRAULIC STATIC PILE DRIVER MODEL ZYJ460B-III 100PCT BRANDNEW IN ACCORDANCE WITH THE NUMBER OF THIS L/C: 2100ILU220800015 AND DATED OF THIS L/C: 220826

MANUFACTURER'S NAME: SUNWARD INTELLIGENT EQUIPMENT CO.,LTD

MANUFACTURER'S COUNTRY:CHINA

SUNWARD INTELLIGENT EQUIPMENT CO.,LTD

山河智能装备股份有限公司
SUNWARD INTELLIGENT EQUIPMENT CO.,LTD
Authorized Signature

Copy

1. Exporter
SUNWARD INTELLIGENT EQUIPMENT CO., LTD.
NO.1335 LIANGTANG RD(E),CHANGSHA ECONOMIC AND TECHNOLOGICAL DEVELOPMENT ZONE,HUNAN,CHINA
***

Serial No. CCPIT600 2203569059
Certificate No. 22C4300A0379/00245

CERTIFICATE OF ORIGIN
OF
THE PEOPLE'S REPUBLIC OF CHINA

2. Consignee
HONG DUC MECHANICS COMPANY LIMITED
ADD.ZONE 6, QUAN TOAN WARD, HONG BANG DIST,
HAI PHONG CITY,VIETNAM

3. Means of transport and route
FROM HUNAN,CHINA TO HUU NGHI GATE, LANG SON PROVINCE, VIETNAM BY TRUCK

5. For certifying authority use only
CHINA COUNCIL FOR THE PROMOTION OF INTERNATIONAL TRADE IS CHINA CHAMBER OF INTERNATIONAL COMMERCE

4. Country / region of destination
VIETNAM

VERIFY URL:HTTP://CHECK.CCPITECO.NET/

6. Marks and numbers	7. Number and kind of packages; description of goods	8. H.S.Code	9. Quantity G. WEIGHT	10. Number and date of invoices
N/M	TWO (2) UNITS OF HYDRAULIC STATIC PILE DRIVER MODEL ZYJ460B-III 100PCT BRANDNEW THE NUMBER OF THIS L/C: 2100ILU220800015 AND DATED OF THIS L/C: 220826 ***	8430100000	271940KGS G.W.	84ADST-2203HKC SEP.14,2022

11. Declaration by the exporter
The undersigned hereby declares that the above details and statements are correct, that all the goods were produced in China and that they comply with the Rules of Origin of the People's Republic of China.

SUNWARD INTELLIGENT EQUIPMENT CO.,LTD. 4301000008531

CHANGSHA CHINA SEP.19,2022

Place and date, signature and stamp of authorized signatory

12. Certification
It is hereby certified that the declaration by the exporter is correct.

中国国际贸易促进委员会
单据证明专用章
(湘)
CHINA COUNCIL FOR THE PROMOTION OF INTERNATIONAL TRADE
(HUNAN)

ADDRESS:A BUILDING 1-01,NO.288,SHIDAIYINGGUANG ROAD,YUHUA DISTRICT,CHANGSHA,HUNAN,CHINA
FAX:0731-82282147 TEL:0731-82286679

CHANGSHA CHINA SEP.19,2022

Place and date, signature and stamp of certifying authority

CARGO RECEIPT

CARGO RECEIPT DATE: 2022/9/23

BUYER :

HONG DUC MECHANICS COMPANY LIMITED

ADD.ZONE 6, QUAN TOAN WARD, HONG BANG DIST, HAI PHONG CITY,VIETNAM

SELLER:

SUNWARD INTELLIGENT(H.K.)LIMITED

ADD.RM 905-9 YU TO SANG BUILDING,37 QUEEN'S ROAD CENTRAL,HONGKONG

PL OF TKING IN CHRG / OF RCEIPT: HUNAN,CHINA

PL OF FINAL DEST / OF DELIVERY:HUU NGHI GATE, LANG SON PROVINCE, VIETNAM

DESCRIPTN OF GOODS &/OR SERVICES

1. COMMODITY: HYDRAULIC STATIC PILE DRIVER MODEL ZYJ460B-III 100PCT BRANDNEW

2. QUANTITY: 02 UNITS DAP HUU NGHI GATE, LANG SON PROVINCE, VIETNAM (INCOTERMS 2010)

3. UNIT PRICE: USD245,000.00/UNIT

4. TOTAL INVOICE AMOUNT: USD490,000.00

+1ST INSTALLMENT: USD49,000.00 (10PCT) ADVANCE PAYMENT BY T/T,

+2ND INSTALLMENT: USD441,000.00 (90PCT) AGAINST DOCS STATED IN FIELD 46A OF THIS L/C.

5. SPECIFICATIONS:

.MAIN PILE: SQUARE AND ROUND PILE

.CLAMPING JAWS: Y30*3, Y35*2, Y40*1, Y45*1, Y50*1

.CLAMPING BOX MODEL: 6028

.CRANE: 16T

.PILING CYLINDERS: 2*200+4*180

.TOTAL POWER: 2*45KW+1*30KW+4KW=124KW

.OIL PUMP: 2*125+1*80

.100M OF 5-CORE CABLE

.WITH SIDE PRESSING

.INCLUDE HYDRAULIC OIL

.REMARK: SUPPLY COMPLETE MACHINE WITH STANDARD ACCESSORIES BUT WITHOUT COUNTERWEIGHT. EACH MACHINE IS PRESENTED WITH A HYDRAULIC SLEWING MECHANISM, A 107 PUMP, ANH 32 150*120 COMPOSITE BEARINGS.

6. MANUFACTURERS AND COUNTRY OF ORIGIN:SUNWARD INTELLIGENT EQUIPMENT CO.,LTD (P.R.C).

WE HEREBY CERTIFYING THAT THE APPLICANT HAS RECEIVED THE GOODS FROM HUU NGHI GATE, LANG SON PROVINCE, VIETNAM AS IN SUFFICIENT, CLEAN CONDITION. AND THE CARGO AS PER CONTRACT NO. 84ADST-2203HKS DATED ON 22ND,AUG.2022

THE NUMBER OF THIS L/C: 2100ILU220800015 AND DATED OF THIS L/C: 220826

SIGNED AND APPROVED BY:

THE BUYER:

HONG DUC MECHANICS COMPANY LIMITED

SĐKKD:0204000036 CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CƠ KHÍ HỒNG ĐỨC Q.HỒNG BÀNG - TP.HẢI PHÒNG

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Mai

THE APPLICANT BANK:

VIET NAM BANK FOR AGRICULTURE AND RURAL DEVELOPMENT HAI PHONG BRANCH NGAN HANG NONG NGHIEP VA PHAT TRIEN NONG THON VIET NAM - CHI NHANH THANH PHO HAI PHONG Q. NGÔ QUYỀN - TP. HẢI PHÒNG

STREET: NGO QUYEN DIST: HAI PHONG CITY VIET NAM

PHÓ GIÁM ĐỐC

Phạm Quế Thinh

THE SELLER:

SUNWARD INTELLIGENT(H.K.)LIMITED

Authorized signature

NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM
CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Số: 4722../NHNoHP-KDNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 29 tháng 9 năm 2022

GIẤY BÁO CHỨNG TỪ HÀNG NHẬP THEO L/C

Kính gửi: Giám đốc Công ty TNHH Cơ khí Hồng Đức

Agribank Chi nhánh TP.Hải Phòng xin thông báo với quý Khách hàng rằng, chúng tôi đã nhận được ☐ Điện đòi tiền ☐ Điện thông báo ghi Nợ tài khoản Nostro ☑ Bộ chứng từ giao hàng từ ngân hàng China Construction Bank Corporation, Hunan Branch theo L/C số 2100ILU220800015, trị giá USD441.000,00 ngày phát hành 26/8/2022, cụ thể như sau:

1. Hàng hoá : Hydraulic Static Pile Driver
2. Trị giá bộ chứng từ : USD441.000,00
3. Số tiền phải thanh toán : USD441.000,00
4. Thời hạn thanh toán : **25/9/2023**
5. Nguồn thanh toán:

- Số tiền ký quỹ: 600.000.000đ
- Vốn đối ứng phải nộp thêm:,....
- Vốn vay:.....

6. Tình trạng chứng từ: **Phù hợp với điều kiện và điều khoản của L/C.**

Đề nghị quý Khách hàng đảm bảo đủ tiền trên tài khoản tại Agribank chi nhánh Hải Phòng (đối với L/C thanh toán bằng vốn đối ứng) hoặc tiến hành nhận nợ (đối với L/C thanh toán bằng vốn vay) chậm nhất là 9h ngày 25 tháng 9 năm 2023 để chúng tôi tự động trích tài khoản tiền gửi hoặc tiền vay của quý Khách hàng để thanh toán cho Ngân hàng nước ngoài đúng hạn.

Agribank Chi nhánh TP.Hải Phòng chân thành cảm ơn sự hợp tác của quý Khách hàng./.

KT.GIÁM ĐỐC

NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM - CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

PHÓ GIÁM ĐỐC

Phạm Quý Thịnh

Ý KIẾN CỦA KHÁCH HÀNG

Chấp nhận thanh toán, đề nghị Agribank ghi Nợ tài khoản tiền gửi và/hoặc tiền vay của chúng tôi để thanh toán L/C theo quy định và các chi phí liên quan.

Chúng tôi ủy quyền cho ông Lê Văn Ngọc có số CMND/CCCD là 022081004662 đại diện cho Công ty nhận bộ chứng từ tại Ngân hàng./.

Hải Phòng, ngày 05 tháng 10 năm 2022

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Mai Thị Nhon

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CƠ KHÍ HỒNG ĐỨC

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Mai

COVERING SCHEDULE

NAME: CHINA CONSTRUCTION BANK CORPORATION, HUNAN BR. INT'L DEPT.
ADDRESS: ROOM1006, YINGANG BLDG. NO. 2, BAISHA ROAD, CHANGSHA, HUNAN CHINA (TEL:0731-84419859)

PLS ALWAYS QUOTE OUR REFERENCE NO. :
HUD01EL000745101
DATE: 2022-09-27
INV No. :84ADST-2203HKC

SWIFT: PCBCCNBJHUX
TO: VIETNAM BANK FOR AGRICULTURE AND RURAL DEVELOPMENT, HAIPHONG BRANCH-283 LACH TRAY STR, HAIPHONG CITY, S. R. VIET NAM

APPLICANT:HONG DUC MECHANICS COMPANY LIMITED
...

BENEFICIARY:SUNWARD INTELLIGENT (H.K.) LIMITEDROOMS 905-909 YU TO SANG BUILDING, 37 QUEEN'S ROAD CENTRAL, HONGKONG

L/C NO. : 2100ILU220800015
ISSUED BY: VIETNAM BANK FOR AGRICULTURE AND RURAL DEVELOPMENT HAIPHONG BRANCH HAIPHONG VIET NAM
TENOR: 360 DAYS AFTER SIGHT

MATURITY: 2023-09-22

DEAR SIRS:PLEASE FIND HEREWITH THE FOLLOWING DOCUMENTS FOR YOUR PAYMENT.

DRAFT	2
INVOICE	3
CARGO RECEIPT	1+1C
P/L	3
C/O	1
CQQ	1
EXTRA COPY	1SET

AGRIBANK HAIPHONG BRANCH
RECEIVED
Date: 29/9/2022
Time: 15:06

DRAWING AMOUNT: USD441,000.00
PLUS/LESS CHG: USD0.00
TOTAL AMOUNT: USD441,000.00
3
PAYMENT INSTRUCTION:
PLS REMIT PROCEEDS BY TELETRANSMISSION QUOTING OUR REF NO. ABOVE UNDER ADVICE TO US FOR CREDIT ACCOUNT OF CHINA CONSTRUCTION BANK H.O. (SWIFT:PCBCCNBJ) WITH CHASUS33 A/C NO.0011166527

INSTRUCTIONS TO THE ISSUING BANK/CONFIRMING BANK:
WE CERTIFY THAT THE DOCUMENTS CONSTITUTE A COMPLYING PRESENTATION.
WE HAVE ENDORSED THE DRAWING AMOUNT ON THE REVERSE OF THE ORIGINAL L/C.
IF DOCUMENTS NOT ACCEPTABLE PLEASE ADVISE BY IMMEDIATE TESTED SWIFT AND STATE THE REASON.
PLEASE DO NOT COMBINE PAYMENTS.
KINDLY ADVISE US THE MATURITY DATE OF THE DRAFT/DOCUMENTS BY TESTED SWIFT.

WE ONLY ACT AS PRESENTING BANK.

THIS IS THE COMPUTERIZED DOCUMENT, NO SIGNATURE REQUIRED.

102002BD11664262838322499

SUNWARD

SUNWARD INTELLIGENT(H.K.)LIMITED
ADD.RM 905-9 YU TO SANG BUILDING,37 QUEEN'S ROAD CENTRAL,HONGKONG

COMMERCIAL INVOICE

TO MESSRS:	INVOICE NO:	DATE:
HONG DUC MECHANICS COMPANY LIMITED ADD.ZONE 6, QUAN TOAN WARD, HONG BANG DIST, HAI PHONG CITY,VIETNAM	84ADST-2203HKC	220914
CONTRACT NUMBER: 84ADST-2203HKS	SHIPPING MARK: N/M	

TERMS OF PAYMENT:
1. USD49,000.00 (10PCT) ADVANCE PAYMENT BY T/T
2.AT LC 360 DAYS AFTER SIGHT FOR 90PCT OF INVOICE VALUE

DESCRIPTN OF GOODS &/OR SERVICES QUANTITY UNIT PRICE TOTAL AMOUNT

1. COMMODITY: HYDRAULIC STATIC PILE DRIVER MODEL ZYJ460B-III 100PCT BRANDNEW
2. QUANTITY: 02 UNITS DAP HUU NGHI GATE, LANG SON PROVINCE, VIETNAM (INCOTERMS 2010)
3. UNIT PRICE: USD245,000.00/UNIT
4. TOTAL INVOICE AMOUNT: USD490,000.00
+1ST INSTALLMENT: USD49,000.00 (10PCT) ADVANCE PAYMENT BY T/T,
+2ND INSTALLMENT: USD441,000.00 (90PCT) AGAINST DOCS STATED IN FIELD 46A OF THIS L/C.
5. SPECIFICATIONS:
.MAIN PILE: SQUARE AND ROUND PILE
.CLAMPING JAWS: Y30*3, Y35*2, Y40*1, Y45*1, Y50*1
.CLAMPING BOX MODEL: 6028
.CRANE: 16T
.PILING CYLINDERS: 2*200+4*180
.TOTAL POWER: 2*45KW+1*30KW+4KW=124KW
.OIL PUMP: 2*125+1*80
.100M OF 5-CORE CABLE
.WITH SIDE PRESSING
.INCLUDE HYDRAULIC OIL
.REMARK: SUPPLY COMPLETE MACHINE WITH STANDARD ACCESSORIES BUT WITHOUT COUNTERWEIGHT. EACH MACHINE IS PRESENTED WITH A HYDRAULIC SLEWING MECHANISM, A 107 PUMP, ANH 32 150*120 COMPOSITE BEARINGS.
6. MANUFACTURERS AND COUNTRY OF ORIGIN:SUNWARD INTELLIGENT EQUIPMENT CO.,LTD (P.R.C).

HYDRAULIC STATIC PILE DRIVER MODEL ZYJ460B-III 100PCT BRANDNEW	2 UNITS	USD245,000.00	USD490,000.00
TOTAL:	2 UNITS		USD490,000.00

SAY USD FOUR HUNDRED AND NINETY THOUSAND ONLY.
THE NUMBER OF THIS L/C: 2100ILU220800015 AND DATED OF THIS L/C: 220826

山河智能（香港）有限公司
SUNWARD INTELLIGENT(H.K.) LIMITED
Authorized signature

SUNWARD

PACKING LIST

SUNWARD INTELLIGENT (H.K) LIMITED

ADD: RM 905-9 YU TO SANG BUILDING, 37 QUEEN'S ROAD CENTRAL,HK

TO MESSES:

HONG DUC MECHANICS COMPANY LIMITED
ADD.ZONE 6, QUAN TOAN WARD, HONG BANG DIST,
HAI PHONG CITY,VIETNAM

INVOICE NO:

84ADST-2203HKC

CONTRACT NUMBER:

84ADST-2203HKS

Date:

220914

SHIPPING MARK:

N/M

Item	DESCRIPTN OF GOODS &/OR SERVICES	Qty (PKS)	MEASUREMENT CBM	Weight (N) KG	Weight (G) KG
1	HYDRAULIC STATIC PILE DRIVER MODEL ZYJ460B-III 100PCT BRANDNEW	71	648.016	270900.00	271940.00
TOTAL:		71	648.016	270900.00	271940.00

THE NUMBER OF THIS L/C: 2100ILU220800015 AND DATED OF THIS L/C: 220826

山河智能（香港）有限公司
SUNWARD INTELLIGENT (H.K.) LIMITED
Authorized signature

SUNWARD INTELLIGENT EQUIPMENT CO.,LTD
NO.1335 LIANGTANG RD(E),CHANGSHA ECONOMIC AND TECHNOLOGICAL DEVELOPMENT ZONE,HUNAN,CHINA

CERTIFICATED OF QUALITY / QUANTITY

DATE: SEP.14,2022

WE HEREBY CERTIFY THAT QUALITY AND QUANTITY OF 02 UNITS OF HYDRAULIC STATIC PILE DRIVER MODEL ZYJ460B-III 100PCT BRANDNEW IN ACCORDANCE WITH THE NUMBER OF THIS L/C: 2100ILU220800015 AND DATED OF THIS L/C: 220826

MANUFACTURER'S NAME: SUNWARD INTELLIGENT EQUIPMENT CO.,LTD

MANUFACTURER'S COUNTRY:CHINA

SUNWARD INTELLIGENT EQUIPMENT CO.,LTD

山河智能装备股份有限公司
SUNWARD INTELLIGENT EQUIPMENT CO.,LTD
Authorized Signature

Copy

1. Exporter
SUNWARD INTELLIGENT EQUIPMENT CO., LTD.
NO.1335 LIANGTANG RD(E),CHANGSHA ECONOMIC AND TECHNOLOGICAL DEVELOPMENT ZONE,HUNAN,CHINA
***

Serial No. CCPIT600 2203569059
Certificate No. 22C4300A0379/00245

CERTIFICATE OF ORIGIN
OF
THE PEOPLE'S REPUBLIC OF CHINA

2. Consignee
HONG DUC MECHANICS COMPANY LIMITED
ADD.ZONE 6, QUAN TOAN WARD, HONG BANG DIST,
HAI PHONG CITY,VIETNAM

3. Means of transport and route
FROM HUNAN,CHINA TO HUU NGHI GATE, LANG SON PROVINCE, VIETNAM BY TRUCK

5. For certifying authority use only
CHINA COUNCIL FOR THE PROMOTION OF INTERNATIONAL TRADE IS CHINA CHAMBER OF INTERNATIONAL COMMERCE

4. Country / region of destination
VIETNAM

VERIFY URL:HTTP://CHECK.CCPITECO.NET/

6. Marks and numbers	7. Number and kind of packages; description of goods	8. H.S.Code	9. Quantity G. WEIGHT	10. Number and date of invoices
N/M	TWO (2) UNITS OF HYDRAULIC STATIC PILE DRIVER MODEL ZYJ460B-III 100PCT BRANDNEW THE NUMBER OF THIS L/C: 2100ILU220800015 AND DATED OF THIS L/C: 220826 ***	8430100000	271940KGS G.W.	84ADST-2203HKC SEP.14,2022

11. Declaration by the exporter
The undersigned hereby declares that the above details and statements are correct, that all the goods were produced in China and that they comply with the Rules of Origin of the People's Republic of China.

SUNWARD INTELLIGENT EQUIPMENT CO.,LTD. 4301000008531

CHANGSHA CHINA SEP.19,2022

Place and date, signature and stamp of authorized signatory

12. Certification
It is hereby certified that the declaration by the exporter is correct.

中国国际贸易促进委员会
单据证明专用章
(湘)
CHINA COUNCIL FOR THE PROMOTION OF INTERNATIONAL TRADE
(HUNAN)

ADDRESS:7 BUILDING 102,NO.288,SHIDAIXINGGUANG ROAD,YUHUA DISTRICT,CHANGSHA,HUNAN,CHINA
FAX:0731-82282147 TEL:0731-82286679

CHANGSHA CHINA SEP.19,2022

Place and date, signature and stamp of certifying authority

CARGO RECEIPT

CARGO RECEIPT DATE: 2022/9/23

BUYER :

HONG DUC MECHANICS COMPANY LIMITED

ADD.ZONE 6, QUAN TOAN WARD, HONG BANG DIST, HAI PHONG CITY,VIETNAM

SELLER:

SUNWARD INTELLIGENT(H.K.)LIMITED

ADD.RM 905-9 YU TO SANG BUILDING,37 QUEEN'S ROAD CENTRAL,HONGKONG

PL OF TKING IN CHRG / OF RCEIPT: HUNAN,CHINA

PL OF FINAL DEST / OF DELIVERY:HUU NGHI GATE, LANG SON PROVINCE, VIETNAM

DESCRIPTN OF GOODS &/OR SERVICES

1. COMMODITY: HYDRAULIC STATIC PILE DRIVER MODEL ZYJ460B-III 100PCT BRANDNEW

2. QUANTITY: 02 UNITS DAP HUU NGHI GATE, LANG SON PROVINCE, VIETNAM (INCOTERMS 2010)

3. UNIT PRICE: USD245,000.00/UNIT

4. TOTAL INVOICE AMOUNT: USD490,000.00

+1ST INSTALLMENT: USD49,000.00 (10PCT) ADVANCE PAYMENT BY T/T,

+2ND INSTALLMENT: USD441,000.00 (90PCT) AGAINST DOCS STATED IN FIELD 46A OF THIS L/C.

5. SPECIFICATIONS:

.MAIN PILE: SQUARE AND ROUND PILE

.CLAMPING JAWS: Y30*3, Y35*2, Y40*1, Y45*1, Y50*1

.CLAMPING BOX MODEL: 6028

.CRANE: 16T

.PILING CYLINDERS: 2*200+4*180

.TOTAL POWER: 2*45KW+1*30KW+4KW=124KW

.OIL PUMP: 2*125+1*80

.100M OF 5-CORE CABLE

.WITH SIDE PRESSING

.INCLUDE HYDRAULIC OIL

.REMARK: SUPPLY COMPLETE MACHINE WITH STANDARD ACCESSORIES BUT WITHOUT COUNTERWEIGHT. EACH MACHINE IS PRESENTED WITH A HYDRAULIC SLEWING MECHANISM, A 107 PUMP, ANH 32 150*120 COMPOSITE BEARINGS.

6. MANUFACTURERS AND COUNTRY OF ORIGIN:SUNWARD INTELLIGENT EQUIPMENT CO.,LTD (P.R.C).

WE HEREBY CERTIFYING THAT THE APPLICANT HAS RECEIVED THE GOODS FROM HUU NGHI GATE, LANG SON PROVINCE, VIETNAM AS IN SUFFICIENT, CLEAN CONDITION. AND THE CARGO AS PER CONTRACT NO. 84ADST-2203HKS DATED ON 22ND,AUG.2022

THE NUMBER OF THIS L/C: 2100ILU220800015 AND DATED OF THIS L/C: 220826

SIGNED AND APPROVED BY:

THE BUYER:

HONG DUC MECHANICS COMPANY LIMITED

SĐKKD:0204000036 CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CƠ KHÍ HỒNG ĐỨC Q.HỒNG BÀNG-TP.HẢI PHÒNG

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Mai

THE APPLICANT BANK:

VIET NAM BANK FOR AGRICULTURE AND RURAL DEVELOPMENT HAI PHONG BRANCH

NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM - CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG Q. NGÔ QUYỀN - TP. HẢI PHÒNG

PHÓ GIÁM ĐỐC

Phạm Quốc Thịnh

THE SELLER:

SUNWARD INTELLIGENT(H.K.)LIMITED

Authorized signature